

MÙA LŨ TRÊN LƯU VỰC SÔNG CỬU LONG NĂM 1982

Trần Bích Liên
Cục Dự báo KTTV

MÙA mưa lũ năm 1982 trên lưu vực sông Cửu long đến không sớm, không muộn. Trong mùa lũ, tình hình mực nước sông tương đối bình thường, nước tăng đều theo xu thế trung bình nhiều năm (TBNN). Đầu mùa, lượng nước ở ca vùng trung và hạ lưu sông đều thấp hơn TBNN, cuối mùa xấp xỉ TBNN. Đỉnh lũ năm ở hạ lưu sông tương đương và xấp xỉ TBNN, tại Tân châu - sông Tiền là 4,40m, tại Châu đốc - sông Hậu là 3,75m xuất hiện vào giữa tháng X phù hợp với qui luật nhiều năm.

1. Một vài đặc điểm về thời tiết và mưa mùa lũ năm 1982

Nhìn chung, trong năm 1982 hoạt động của các hình tổ thời tiết gây mưa trên lưu vực sông Cửu long không mạnh:

- Gió mùa tây nam hoạt động yếu hơn các năm trước.
- Hoạt động của đại hội tụ nhiệt đới, bão và áp thấp nhiệt đới - những nhiễu động gây mưa chủ yếu ở lưu vực sông Cửu long cũng ít hơn bình thường.

Điểm đáng lưu ý là năm nay hệ thống phía bắc hoạt động mạnh, do vậy lượng nước tham gia vào lũ thượng nguồn sông Cửu long chủ yếu là lượng mưa gây ra do sự kết hợp của không khí lạnh phía bắc tăng cường xuống phía nam với một số hình thái thời tiết khác.

Lượng mưa gây ra do hoạt động của gió mùa tây nam chủ yếu vào các tháng VI, VII, VIII, đặc biệt vào đầu tháng IX.

Tổng lượng mưa tháng IX tại Pắc-xê là 387 mm.

Tổng lượng mưa tháng IX của các trạm ở Tây nguyên và Nam bộ đều vượt TBNN.

Cuối mùa, lượng mưa tại các trạm trên lưu vực sông đều giảm.

Trong mùa lũ, vào tháng IX, có một cơn bão hoạt động gây mưa trên lưu vực sông Cửu long, đó là cơn bão số 5 (Hope). Sáng sớm ngày 7/IX bão đi vào đất liền tỉnh Quảng nam - Đà nẵng, sau đó đi chuyên sang vùng trung lưu sông Cửu long, suy yếu thềm vùng áp thấp.

Do ảnh hưởng của bão, mưa to và rất to xảy ra ở khu vực Quảng Nam - Đà nẵng và vùng trung lưu sông Cửu long. Lượng mưa trong 4 ngày từ 7 đến 10/IX của một số trạm ở khu vực này từ 200mm đến 350 mm.

2. Đặc điểm lũ:

a - Lũ ở vùng trung lưu sông Cửu long

Từ tháng VI mực nước sông Cửu long bắt đầu lên dần. Vào giữa tháng VII tại Viêng chán và Pắc-xê xuất hiện đợt lũ nhỏ với biên độ 2m, sau đó nước xuống.

Đến cuối tháng VIII do hoạt động của không khí lạnh dưới dạng tăng áp và hoạt động của gió mùa tây nam gây mưa ở vùng thượng và trung lưu sông Cửu long làm mực nước tại Viêng chán, Pắc-xế lên nhanh :

Tại Viêng chán mực nước bắt đầu lên từ 5,10m (25/VII) và đạt đến đỉnh lũ lớn nhất trong năm là 10,74 m (26/VIII). Biên độ lũ lên là 5,64m với cường suất trung bình 18cm/ngày, cường suất lớn nhất 2,11m/ngày (12/VIII).

Tại Pắc-xế, mực nước lên từ 5,02m (4/VIII) và đạt tới đỉnh đầu trong năm là 10,45m (25/VIII), sau đó xuống mức 9,0m.

Do ảnh hưởng mưa của cơn bão số 5 vào đầu tháng IX, mực nước tại Pắc-xế lên lại và đạt tới đỉnh lũ lớn nhất trong năm là 10,78m (9/IX).

Sau khi xuất hiện đỉnh lũ lớn nhất trong năm, mực nước tại Viêng-chăn và Pắc-xế xuống nhanh; tại Viêng-chăn xuống mức 7,0m; tại Pắc-xế xuống mức 8,0m.

Vào cuối tháng IX đầu tháng X, do hoạt động của dải thấp gây mưa ở vùng thượng lưu sông Cửu long, tại Viêng-chăn xuất hiện một đợt lũ với đỉnh là 9,42 m (5/X); tại Pắc-xế cũng xuất hiện một đợt lũ tương ứng với đỉnh là 10,36m (1/X).

Sau đó mực nước tại Viêng-chăn và Pắc-xế xuống nhanh; đến cuối tháng X mực nước tại Viêng-chăn xuống mức 4,7m, tại Pắc-xế xuống mức 5,3m.

So sánh với đường quá trình lưu lượng TBNV, năm nay lượng nước đầu mùa vào tháng VII, đầu tháng VIII tại Viêng-chăn và Pắc-xế thấp hơn TBNV, cuối tháng VIII tương đương với TBNV, sang tháng IX thấp hơn TBNV, tháng X vượt TBNV. Nhìn chung toàn mùa, lượng nước ở vùng trung lưu sông Cửu long hụt so với TBNV. Nguyên nhân do bão, áp thấp nhiệt đới và dải hội tụ nhiệt đới - những nhiễu động gây mưa lớn ở vùng này năm nay hoạt động yếu và ít hơn bình thường.

Tổng lượng lũ năm nay tại Pắc-xế không lớn, trong 66 ngày lũ là $146.109m^3$, lượng gia nhập từ Viêng-chăn đến Pắc-xế là $81.109m^3$ chiếm 55,5% tổng lượng tại Pắc-xế.

b - Lũ vùng hạ lưu sông Cửu long

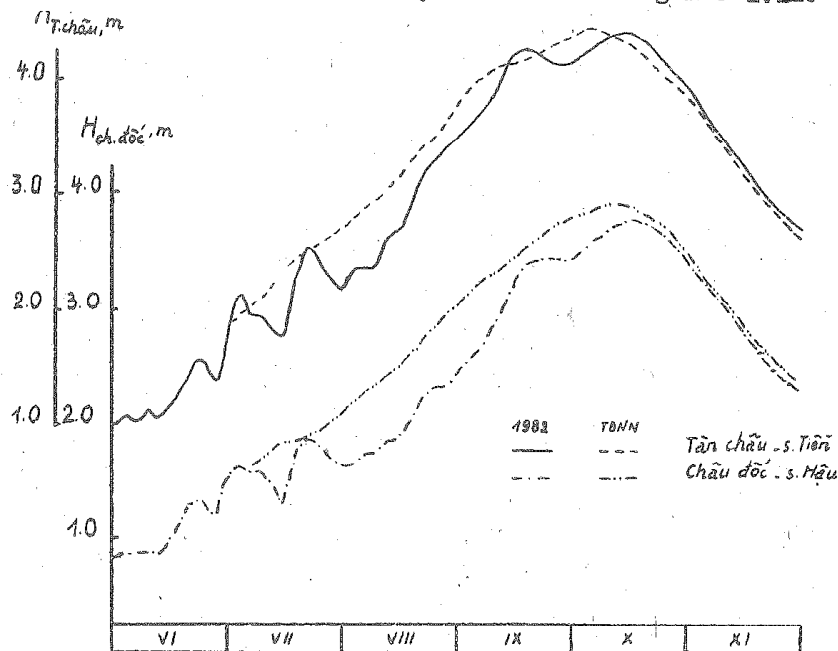
Từ cuối tháng VI, mực nước sông Tiền, sông Hậu bắt đầu lên. Trong tháng VII, do hoạt động của gió mùa tây nam và lũ ở thượng nguồn về, trên sông Tiền và sông Hậu xuất hiện 2 đợt lũ nhỏ.

Đỉnh lũ tại Tân châu là 2,14m (2/VII) và 2,53m (21/VII). Đỉnh lũ tại Châu đốc là 1,60m (3/VII) và 1,85m (22/VII).

Trong tháng VIII và IX do ảnh hưởng lũ ở vùng thượng và trung lưu sông Cửu long, mực nước sông Tiền, sông Hậu lên lại, tại Tân châu từ 2,30m (7/VIII) lên đến đỉnh là 4,26m (17/IX); cường suất lũ lên trung bình là 5cm/ngày; tại Châu đốc từ 1,68m (8/VIII) lên đến đỉnh là 3,41m (21/IX), cường suất lũ lên trung bình là 4cm/ngày.

Đến đầu tháng X do ảnh hưởng đợt lũ ở thượng nguồn, mực nước sông Tiền, sông Hậu lên lại và đạt tới đỉnh lớn nhất trong năm tại Tân châu là 4,40m (13-14/X) ; tại Châu đốc là 3,75m (15-17/X).

Sau khi đến đỉnh, mực nước sông Tiền, sông Hậu xuống dần. Đến cuối tháng XI mực nước tại Tân châu xuống mức 2,7m, tại Châu đốc xuống mức 2,2m.



Đường quá trình mực nước năm 1982 và TBNN s. Tiền và s. Hậu

So sánh với đường quá trình TBNN, vào các tháng đầu và giữa mùa lũ (VII, VIII, IX), mực nước tại Tân châu và Châu đốc đều thấp hơn TBNN, trung bình khoảng 40cm :

Đỉnh lũ năm tại Tân châu tương đương với TBNN, tại Châu đốc xấp xỉ TBNN. Vào cuối mùa lũ (từ giữa tháng X đến cuối tháng XI) mực nước tại Tân châu và Châu đốc tương đương với TBNN.

Tốc độ nước rút năm 1982 tại Tân châu và Châu đốc trung bình là 4cm/ngày, tương đương với tốc độ nước rút TBNN.

3. Kết luận :

a) Diễn biến mưa lũ trên lưu vực sông Cửu long năm 1982 không phức tạp, các hình thế thời tiết gây mưa lũ lớn trên lưu vực hoạt động yếu.

b) Nhìn chung, tổng lượng nước toàn mùa trên cả vùng trung và hạ lưu sông Cửu long đều hụt so với TBNN, các tháng đầu mùa, các tháng cuối mùa lượng nước tương đương và xấp xỉ TBNN.

c) Xu thế nước lên, trị số và thời gian xuất hiện đỉnh lũ năm, tốc độ nước rút trên sông Tiền tại Tân châu, sông Hậu tại Châu đốc đều gần với đường quá trình TBNN.

d) Đỉnh lũ năm tại Tân châu là 4,40m, tại Châu đốc là 3,75m xuất hiện vào giữa tháng X, phù hợp với qui luật nhiều năm.

e) Nhìn chung, điều kiện khí tượng thủy văn trên lưu vực sông Cửu long năm nay không gây trở ngại gì đáng kể cho sản xuất nông nghiệp.

4. Đánh giá việc theo dõi và dự báo lũ

Trong mùa lũ đã theo dõi chặt chẽ tình hình mưa lũ trên lưu vực sông Cửu long, dự báo được xu thế nước lên, trị số dự báo mực nước trước 5 ngày sát thực tế.

Phát hiện và cảnh báo kịp thời các đợt lũ trong năm. Đợt lũ vào tháng IX dự báo trước 1 tuần cho 2 trạm : Tân châu - sông Tiền và Châu đốc - sông Hậu , trị số sát với thực đo (tại Tân châu - sông Tiền : trị số dự báo là : 4,3m trị số thực đo là 4,26m).

Về đỉnh lũ lớn nhất năm, đã dự báo trước 2 tuần (1/X) Dự báo trị số và thời gian xuất hiện đỉnh sát với thực đo (bảng 1) ./

Bảng 1

	Tân châu sông Tiền		Châu đốc sông Hậu	
	Trị số (m)	Thời gian xuất hiện	Trị số (m)	Thời gian xuất hiện
Dự báo	4,3 - 4,4	10 - 14/X	3,6 - 3,7	14 - 18/X
Thực đo	4,40	13 - 14/X	3,75	15 - 17/X

MỘT VAI NHẬN XÉT VỀ DÒNG CHẢY TỪ SUỐN DỐC (tiếp theo trang 20)

- 1- Бочани А.Н. Пути развития гонимости в связи с изменением количества осадков. (Труды Всес. гидрол. совещ.). Т. 3. М.: Гидромет. 1975.
- 2- Бочани А.Н. Прогнозирование дождей и паводков на основе территориально общих зависимостей. Гидрометиздат. М. 1977.
- 3- Виноградов. В.В. Вопросы гидрологии паводков на малых водосборах Сред. Азии и Казахстана. (Труды Каз. АН. 1977.).
- 4- Крестовский О.А. Формирование стока воды со склонов и малых водосборов (Эксперимент, Гидрол.- процессов и явлениях) 9^{ая} сесс. ... Гидрол. курсов МВЭС при МГУ, 1977. Т. 2. М., 1978.
- 5- Gilmour D.A., Bonell H., Sinclair D.P. An Investigation of storm drainage processes in a tropical rainforest catchment. " Aust. Water Resour. Coun. Techn. pub.", 1980, N° 56
- 6- Okamoto Y. The studies on the runoff phenomena and processes of mountain forest drainage basins in Japan. " Trans. Jap. Soc. Civ. Eng.", 1970, N° 10.